

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 17-6 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng

Ông Phan Bá Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đàm Lê T**, sinh năm 1996, tại tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Không ổn định

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm Lê Đ, sinh năm 1973; Con bà: Hoàng Thị H, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ. Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 06/7/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 13/01/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Nhân thân: Ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch A, tỉnh Cao Bằng xét xử tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bị cáo đã chấp hành xong). Ngày 27/11/2019 bị Công an huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam T ngày 15/12/2023 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo – Ông Nguyễn Hữu Huệ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nông Thị Bích, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn 07, thị trấn E, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn 01, xã C, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 15/12/2023, Đàm Lê T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P1-247.14 đi vào thôn 14 xã Cư K, huyện Ea S để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là L (Không rõ nhân thân lai lịch) nên T nhờ mua giúp mình 200.000đ ma túy. Người đàn ông này đồng ý và nói T đứng chờ một lúc để người này đi mua cho.

Khoảng 30 phút sau, người đàn ông này quay lại và đưa cho T một gói nylon màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng rồi người đàn ông này rời đi. Sau đó T lấy một ít ra sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số ma túy còn lại T gói và cất giấu vào túi áo của mình và điều khiển xe đi về thôn 07 thị trấn Ea Súp. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày khi T đi đến thôn 06 thị trấn E thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo của T 01 gói nylon màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, theo T đó là ma túy, loại Heroin.

Tại kết luận giám định số 04 ngày 22/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn bên trong 01 gói nylon màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1342 gam loại Heroine.

* Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã thu giữ: 01 gói nylon màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, được niêm phong theo quy định và 01 chiếc áo.

*Về vấn đề dân sự: Không.

Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, truy tố bị cáo Đàm Lê T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp trình bày quan điểm luận tội đối với bị cáo Đàm Lê T: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đàm Lê T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đàm Lê T T 18 đến 24 tháng, thời gian chấp hành hình phạt tính T ngày bắt tạm giam.

*** Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 0,1342 gam heroin đã được niêm phong. Vì ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy; Tiêu hủy 01 chiếc áo của bị cáo vì không còn giá trị sử dụng.

***Về vấn đề dân sự:** Không.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo có ý kiến tranh luận: Về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người đúng tội nên không có ý kiến gì, tuy nhiên mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc bởi lẽ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và những chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Ngày 15/12/2023, tại thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp Đàm Lê T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng 0,1342 gam, khi đang di chuyển về hướng thôn 06 thị trấn Ea Súp thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp bắt quả tang với khối lượng ma túy là 0,1342 gam loại Heroin, số ma túy này mục đích bị cáo để sử dụng, không có mục đích mua bán.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Đàm Lê T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù T 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng T 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Nó không những trực tiếp xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Với hành vi nêu trên của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật là nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Về nhân thân: Ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng xét xử tuyên phạt 12 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bị cáo đã chấp hành xong). Ngày 27/11/2019 bị Công an huyện Thạch A, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử nhận thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Quá trình điều tra xác định ngày 25/11/2023 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 trú tại thôn 03 xã C, huyện Ea S giá trị tài sản 520.000đ, bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản; Đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản tuy nhiên đã được xóa án tích nên hành vi của bị cáo không

cầu thành tội trộm cắp tài sản. Ngày 17/4/2024 Cơ quan Công an huyện Ea Súp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo số tiền 2.500.000đ. Về phần dân sự chị Nguyễn Thị Hiền không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với người bán ma túy cho Đàm Lê T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với bà Nông Thị B ngày 15/12/2023 cho bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 47P1-247.14 không biết bị cáo đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Các biện pháp tư pháp:

[6.1] Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

Cần tịch thu tiêu hủy 0,1342 gam hêrôin (Còn lại sau giám định 0,1019 gam) đã được niêm phong. Vì số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành; Tiêu hủy 01 chiếc áo của bị cáo vì vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có đơn đề nghị miễn án phí nên cần xem xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đàm Lê T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[1] Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Lê T **01 (Một) năm 08 (Tám) tháng** tù. Thời hạn tù tính T ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2023.

[2] Về biện pháp tư pháp:

[2.1] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có chứa 0,1019 gam ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật; 01 chiếc áo. (*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Súp ngày 06 tháng 6 năm 2024*).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Đàm Lê T được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể T ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Ea Súp;
- THAHS huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện Ea Súp;
- Các bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Thông**

